

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 29/2021/HS-ST

Ngày: 09.3.2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Hoa

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Văn Hồi

2. Bà Nguyễn Thị Tịnh Tâm

- Thư ký phiên tòa: Bà Nội Thị Hào - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Mai Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 3 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 240/2020/TLST-HS ngày 22 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 01 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 10/2021/HSST-QĐ ngày 02 tháng 02 năm 2021, đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Ngọc A, sinh năm 1985 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 44/2D ấp N, xã B, huyện H, Thành phố Z; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Hồng S và bà Phạm Thị G; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03.8.2020 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trần Hoàng T, sinh năm 1993 tại Thành phố Hồ Chí Minh; Giới tính: nam; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 63/3E ấp T, xã T, huyện H, Thành phố Z; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 11/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn S và bà Hồ Thị Kim L; bị cáo chưa có vợ con; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 03.8.2020 cho đến nay; hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Hóc Môn; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Những người tham gia tố tụng khác:

Ông Tăng Kiên Q, sinh năm: 1999 (vắng mặt)

Thường trú: 71/8 Quang Trung, phường A, quận G, Tp. Z

Chỗ ở: 92/1D ấp D, xã T, huyện H, Tp. Z.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Ngọc A là đối tượng không có việc làm, nghiện ma túy đá và bắt đầu bán ma túy từ giữa tháng 7.2020 để kiếm lời. A thuê phòng trọ không cố định để ở. A đến khu vực bãi đất trống thuộc xã Tân Thạnh Đông, huyện Củ Chi gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua ma túy đá đem về phòng trọ phân ra và dùng điện thoại liên lạc bán cho người nghiện kiếm lời.

Lần thứ nhất: Vào khoảng giữa tháng 7.2020, A mua 01 hộp 5 ma túy đá (khoảng 5g) với giá 2.000.000 đồng, đem về nhà phân ra thành 01 số (khoảng 0,1g) bán với giá 100.000 đồng. A bán được 1.500.000 đồng, còn lại sử dụng cho bản thân.

Lần thứ hai: Vào ngày 31.7.2020, A mua 01 hộp 5 ma túy đá (khoảng 5g) với giá 2.000.000 đồng về phân nhỏ ra thành 01 số (khoảng 0,1g) bán với giá 100.000 đồng và cất giấu tại phòng số 8, nhà trọ Quang Phương thuộc xã Xuân Thới Đông, huyện Hóc Môn. A đã bán được 700.000 đồng.

Nguyễn Ngọc A đã bán ma túy cho người nghiện và Tăng Kiến Q tổng cộng 03 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất vào khoảng giữa tháng 7.2020 và lần thứ hai vào khoảng 18 giờ ngày 01.8.2020, cả hai lần Q mua ma túy của A trước nhà nghỉ Quang Phương, mỗi lần mua 01 gói ma túy đá với giá 100.000 đồng.

Lần thứ ba vào lúc 15 giờ 30 phút ngày 03.8.2020, Tăng Kiến Q điện thoại cho A để mua ma túy thì bị công an mời về làm việc.

Từ ngày 31.7.2020 đến ngày 03.8.2020, A thuê Trần Hoàng T (là người nghiện mua ma túy của A) phụ giúp A bán ma túy. Mỗi ngày, A trả công cho T bằng việc cho sử dụng ma túy miễn phí tại phòng trọ do A thuê.

Từ ngày 01/8/2020, T phụ A bán ma túy 04 lần, cụ thể:

Lần thứ nhất, vào khoảng 9 giờ ngày 01.8.2020 A đưa T 01 gói ma túy để bán cho một người phụ nữ (không rõ lai lịch) trước nhà trọ Quang Phương, không thu tiền.

Lần thứ hai, khoảng 9 giờ ngày 02.8.2020, A đưa T 01 gói ma túy để bán cho một người thanh niên trước nhà trọ Quang Phương, không thu tiền.

Lần thứ ba, khoảng 8 giờ ngày 03.8.2020, A đưa T 01 gói ma túy để bán cho một người phụ nữ không rõ lai lịch trước nhà trọ Quang Phương và thu 200.000 đồng.

Lần thứ tư, vào khoảng 15 giờ ngày 03.8.2020, trong lúc A đang ở phòng trọ cùng T thì nhận được điện thoại của người nghiện (không rõ lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy đá với giá 200.000 đồng, giao trước nhà trọ Quang Phương. A lấy 01 gói ma túy đá từ trong bọc nylon đen treo trên tường đưa cho T và nhờ T đi ra trước nhà trọ Quang Phương để giao gói ma túy cho người mua. T nhận gói ma túy đá cầm trên tay phải mở cửa ra thì bị lực lượng Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an huyện Hóc Môn phối hợp công an xã Xuân Thới Đông kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ của T khi bị bắt quả tang:

- 01 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu vàng - tím (đã qua sử dụng), T dùng liên lạc cá nhân và mua bán ma túy.

Khám xét khẩn cấp phòng số 8, nhà trọ Quang Phương, thu giữ của Nguyễn Ngọc A:

- 04 gói nylon chứa tinh thể không màu.

- 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm ống hút nhựa, bình nhựa và 01 đoạn ống thủy tinh.

- 01 cái khẩu trang y tế dùng để cất giấu ma túy đá.

- 01 bịch nylon đen; 01 hộp đựng mắt kính.

- 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu đen - tím, A dùng liên lạc cá nhân và mua bán ma túy.

- 01 cân tiểu ly, 03 đoạn ống hút nhựa được cắt xéo, 01 cây kéo kim loại và một số gói nylon bên trong không chứa gì.

Vật chứng thu giữ của Tăng Kiến Q:

- 01 ĐTDĐ iPhone 7 Plus màu vàng, Q dùng liên lạc cá nhân và mua bán ma túy.

- Số tiền 100.000 đồng, Q dùng để mua ma túy.

Tại bản kết luận giám định số 1328/KLGD-H ngày 10.8.2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hồ Chí Minh kết luận:

- Gói 1: Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,2232g, loại Methamphetamine.

- Gói 2: Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1200g, loại Methamphetamine.

- Gói 3: Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1299g, loại Methamphetamine.

- Gói 4: Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 4,1288g, loại Methamphetamine.

- Gói 5: Tinh thể không màu ký hiệu mẫu m1 cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,0714g, loại Methamphetamine.

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Ngọc A, Trần Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu trên.

Đối với người bán ma túy cho A, cơ quan điều tra chưa xác định được lai lịch, khi nào xác định được sẽ xử lý sau. Đối với Tăng Kiến Q không thu giữ ma túy khi kiểm tra, do đó không đủ căn cứ để truy cứu trách nhiệm hình sự, cơ quan điều tra giao cho công an xã Xuân Thới Đông xử lý hành chính.

Tại Bản cáo trạng số 02/CT-VKS-HS ngày 21 tháng 12 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Tp. Hồ Chí Minh đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn để xét xử bị cáo Nguyễn Ngọc A về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật Hình sự, bị cáo Trần Hoàng T về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn giữ nguyên quan điểm truy tố, đề nghị tuyên bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”;

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 256, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 55, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”. Tổng hợp hình phạt của 02 tội từ 15 năm đến 17 năm tù. Phạt tiền bị cáo Ân từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, khoản 5 Điều 251, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Hoàng T từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm 06 tháng tù. Phạt tiền bị cáo T từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

Tịch thu tiêu hủy: 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm ống hút nhựa, bình nhựa và 01 đoạn ống thủy tinh, 01 cái khẩu trang y tế dùng để cất giấu ma túy đá, 01 bịch nylon đen, 01 hộp đựng mắt kính, 01 cân tiểu ly, 03 đoạn ống hút nhựa được cắt xéo, 01 cây kéo kim loại và một số gói nylon bên trong không chứa gì.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu vàng - tím, 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu đen - tím, 01 ĐTDĐ Iphone 7 màu vàng và số tiền 100.000 đồng.

Các bị cáo Nguyễn Ngọc A và Trần Hoàng T khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu và xin được hưởng mức án nhẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Ngọc A và Trần Hoàng T khai nhận: Bản thân vì mục đích vụ lợi cá nhân, các bị cáo đã có hành vi bán trái phép chất ma túy cho người nghiện, thu giữ 4,6733g ma túy ở thể rắn, loại Methamphetamine. Ngoài ra, bị cáo A có hành vi cho bị cáo T sử dụng trái phép chất ma túy nhiều lần tại phòng trọ của mình.

Lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với các vật chứng cùng các tài liệu thể hiện tại hồ sơ vụ án, phù hợp với Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn đã truy tố. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở pháp lý để kết

luyện bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251, điểm b khoản 2 Điều 256 Bộ luật hình sự. Bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự của Nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

[3] Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo thừa biết ma túy là chất gây nghiện mang tính độc hại cao, do đó đã bị nhà nước cấm mua bán, tàng trữ dưới bất kỳ hình thức nào. Bản thân các bị cáo bất chấp mọi hậu quả lao vào con đường phạm tội, thực hiện hành vi mua bán ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu cho bản thân. Bị cáo Ân cho người khác sử dụng ma túy nhiều lần tại nơi bị cáo ở. Do đó, cần có mức án nghiêm khắc tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà các bị cáo đã gây ra, phải cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo, giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử cũng xem xét về nhân thân, tính chất mức độ và hậu quả của hành vi, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho các bị cáo khi lượng hình.

[4] Về nhân thân bị cáo Nguyễn Ngọc A: chưa có tiền án, tiền sự.

- Nhân thân bị cáo Trần Hoàng T: chưa có tiền án, tiền sự.

[5] Tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên cho các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là phù hợp.

[6] Tình tiết tăng nặng: Không.

[7] Hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, cần áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự phạt bổ sung đối với bị cáo A, bị cáo T mỗi bị cáo số tiền 5.000.000 (Năm triệu) đồng để sung vào ngân sách nhà nước.

[8] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 05 gói nylon chứa tinh thể không màu là ma túy ở thể rắn là vật cấm lưu hành, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm ống hút nhựa, bình nhựa và 01 đoạn ống thủy tinh, 01 cái khẩu trang y tế dùng để cất giấu ma túy đá, 01 bọc nylon đen, 01 hộp đựng mắt kính, 01 cân tiểu ly, 03 đoạn ống hút nhựa được cất xéo, 01 cây kéo kim loại và một số gói nylon bên trong không chứa gì dùng vào việc phạm tội, Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu vàng - tím, 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu đen - tím, 01 ĐTDĐ Iphone 7 màu vàng và số tiền 100.000 đồng dùng vào việc phạm tội nên Hội đồng xét xử xét thấy cần tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

[9] Án phí hình sự sơ thẩm: các bị cáo chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc A phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”, bị cáo Trần Hoàng T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm b khoản 2 Điều 256; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 1 Điều 55; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc A 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy”.

Tổng hợp hình phạt của 02 tội là 15 (mười lăm) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 03.8.2020.

2. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Trần Hoàng T 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 03.8.2020.

3. Áp dụng khoản 5 Điều 251 Bộ Luật Hình Sự

Buộc bị cáo A nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

Buộc bị cáo T nộp phạt số tiền 5.000.000 (năm triệu) đồng để tịch thu sung vào ngân sách nhà nước.

4. Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Tịch thu tiêu hủy: 05 gói nylon chứa tinh thể không màu, 01 bộ sử dụng ma túy đá gồm ống hút nhựa, bình nhựa và 01 đoạn ống thủy tinh, 01 cái khẩu trang y tế dùng để cất giấu ma túy đá, 01 bịch nylon đen, 01 hộp đựng mắt kính, 01 cân tiểu ly, 03 đoạn ống hút nhựa được cắt xéo, 01 cây kéo kim loại và một số gói nylon bên trong không chứa gì .

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước: 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu vàng - tím, 01 ĐTDĐ hiệu Huawei màu đen - tím, 01 ĐTDĐ Iphone 7 màu vàng và số tiền 100.000 đồng.

(Vật chứng của vụ án do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hóc Môn đang quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 06/QĐ-VKS-HS ngày 21/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn)

3. Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Mỗi bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND Tp.HCM;
- Sở Tư pháp Tp.HCM;
- VKSND huyện Hóc Môn;
- Cơ quan điều tra công an H. HM;
- Chi cục THADS H.HM;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Hồng Hoa